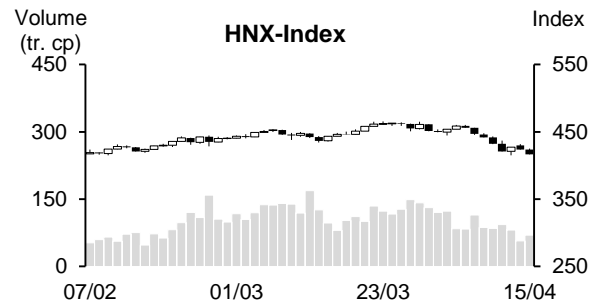
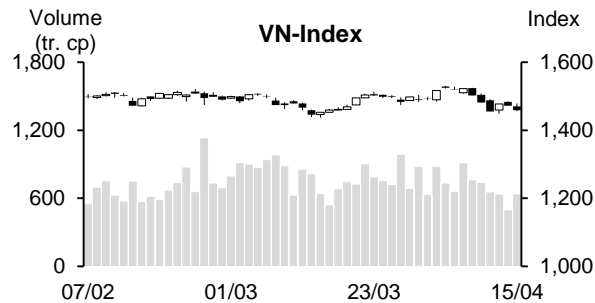


Ngày	Thứ 2 11/04	Thứ 3 12/04	Thứ 4 13/04	Thứ 5 14/04	Thứ 6 15/04	Trung bình
VN-Index		1,455.25	1,477.20	1,472.12	1,458.56	1,465.78
Thay đổi +/-		-26.67	21.97	-5.02	-13.54	-5.82
Thay đổi %		-1.80%	1.51%	-0.34%	-0.92%	-0.39%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)		656.19	636.34	498.91	639.72	607.79
GTGD khớp lệnh (tỷ VND)		20,151.22	19,585.86	17,238.58	20,830.78	19,451.61
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)		-271.90	1,490.79	-218.36	104.83	276.34
VN30		1,507.20	1,525.39	1,518.01	1,493.74	1,511.09
Thay đổi +/-		-17.07	18.24	-7.32	-24.29	-7.61
Thay đổi %		-1.12%	1.21%	-0.48%	-1.60%	-0.50%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)		152.48	143.87	119.61	181.77	149.43
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)		7,257.15	7,031.43	6,249.57	8,058.18	7,149.08
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)		-254.96	1,408.41	-233.60	-64.73	213.78
HNX-Index		421.01	427.45	423.69	416.71	422.22
Thay đổi +/-		-11.01	6.44	-3.76	-6.98	-3.83
Thay đổi %		-2.55%	1.53%	-0.88%	-1.65%	-0.89%
KLGD khớp lệnh (tr. cp)		93.07	80.71	56.46	69.51	74.94
GTGD khớp lệnh (Tỷ VND)		2,538.79	2,298.51	1,703.64	2,137.71	2,169.66
Mua/bán ròng khối ngoại (tỷ VND)		-1.69	59.13	-7.83	-0.21	12.35



### ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

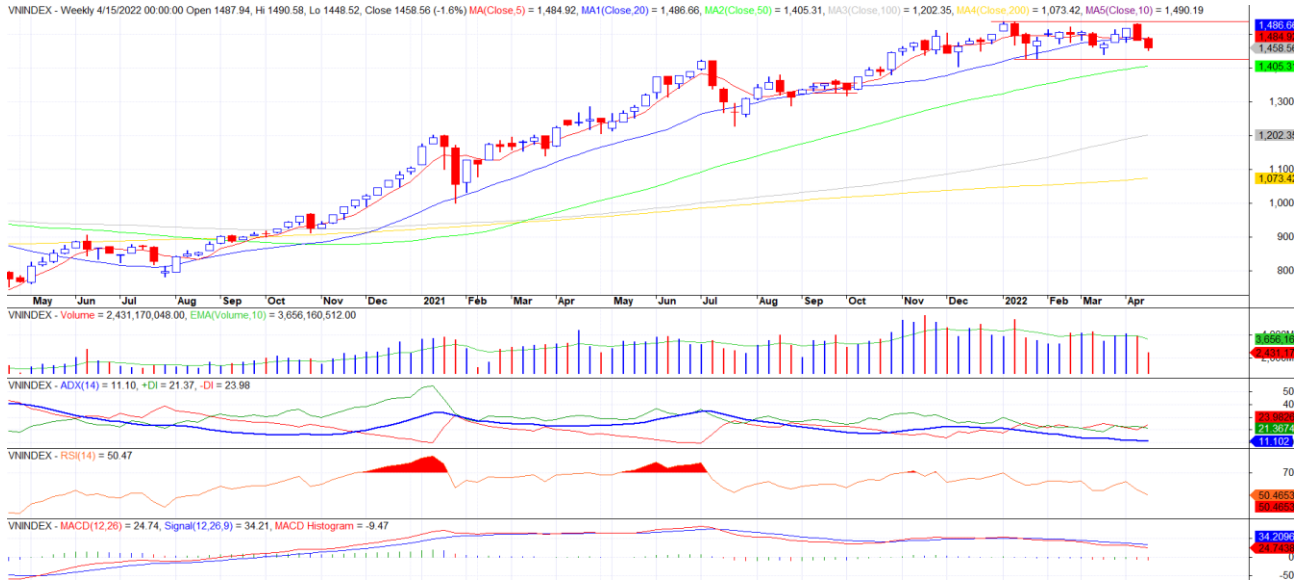
Thị trường có tuần giảm điểm thứ hai liên tiếp với thanh khoản trung bình sụt giảm khá mạnh. Mặc dù trong tuần, các chỉ số xuất hiện một phiên đảo chiều khởi sắc, nhịp hồi này chỉ mang tính kỹ thuật trước khi tiếp tục lùi sâu trong những ngày sau đó. Tâm lý của các nhà đầu tư đang tỏ ra khá thận trọng khi xem xét đến tác động của câu chuyện siết thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Không chỉ khả năng huy động vốn của doanh nghiệp bị ảnh hưởng (đặc biệt là lĩnh vực bất động sản), kỳ vọng tăng trưởng lợi nhuận của nhóm ngân hàng cũng bị kéo xuống. Tác động này nhanh chóng được phản ánh vào giá cổ phiếu khi các trụ cột ngân hàng và bất động sản đồng loạt giảm sâu gây áp lực chính cho chỉ số. Xu hướng giảm giá cũng lan sang nhiều nhóm cổ phiếu khác. Ở chiều ngược lại, lực cầu hướng đến một số nhóm ngành kỳ vọng kết quả kinh doanh tích cực trong quý 1 như thủy sản, dệt may, bảo hiểm, bán lẻ.

### GÓC NHÌN KỸ THUẬT

Theo quan điểm kỹ thuật, VN-Index tiếp tục có tuần giảm điểm kéo MA5 cắt xuống MA20 trên đồ thị tuần. Trên đồ thị ngày, sau phiên ba phiên giảm mạnh liên tiếp khiến nhiều cổ phiếu rơi vào trạng thái quá bán thì chỉ số đã có tín hiệu hồi phục trở lại, nhưng đà hồi phục chưa duy trì được lâu thì chỉ số đã giảm trở lại. Tuy vậy, chúng tôi nhận thấy các nền giảm giờ đây đã nhỏ hơn đáng kể so với ba nền giảm mạnh trước đó cùng khối lượng vẫn đang duy trì xu hướng giảm thấp dần. Bên cạnh đó sự phân hóa diễn ra khá rõ trong các phiên cuối tuần: các cổ phiếu mạnh đã nhanh chóng vượt đỉnh trở lại khi thị trường chỉ vừa chớm hồi, trong khi các cổ phiếu yếu vẫn còn tiếp tục giảm nhưng áp lực bán đang suy yếu dần. Do

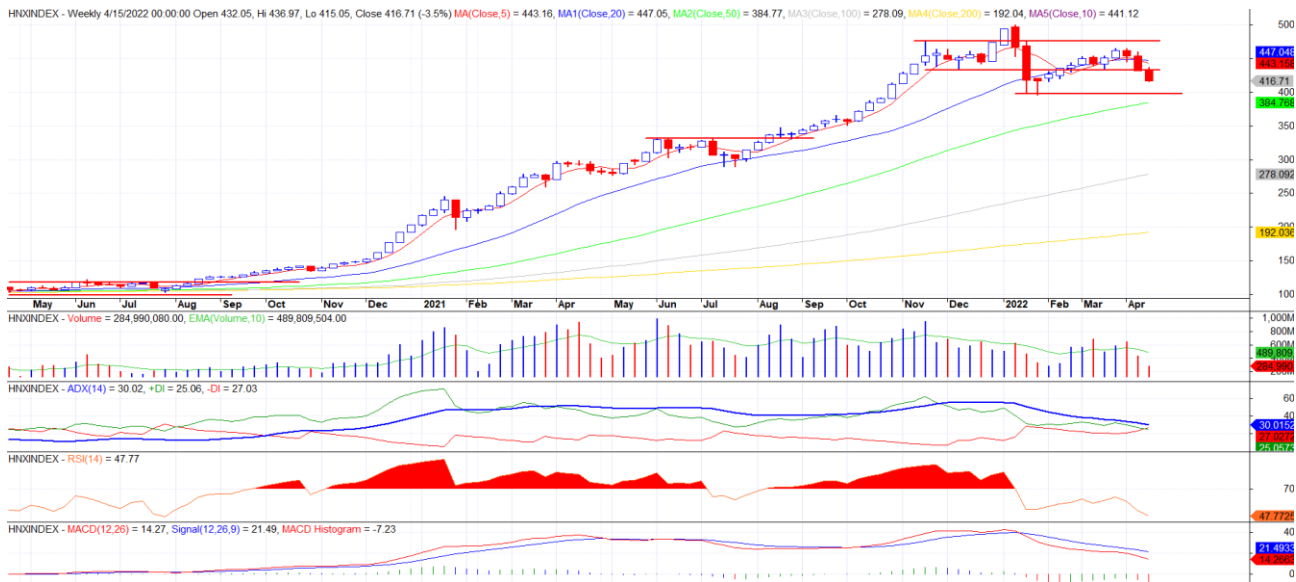
đó, chúng tôi cho rằng chỉ số có thể đang trong vùng tạo đáy, nhưng không loại trừ khả năng sẽ có tín hiệu rũ bỏ đáy 1450 trong 1-2 phiên đầu tuần, về vùng 1420-1440 trước khi chính thức tạo đáy.

### VN-Index



Đối với sàn Hà Nội, HNX-Index tiếp tục có tuần giảm điểm, mức độ giảm ít hơn cùng khối lượng sụt giảm so với tuần trước đó. Trên đồ thị ngày, chỉ số cũng có tín hiệu hồi phục trở lại sau chuỗi năm phiên giảm liên tiếp, nhưng đà hồi phục còn yếu và chỉ số đã giảm trở lại khi chạm MA5. Điều tích cực là khối lượng vẫn duy trì giảm thấp dần. Với tín hiệu này, khả năng chỉ số sẽ còn giảm về đáy cũ quanh 400 nhưng có cơ hội cao sẽ giữ được hỗ trợ này và tạo đáy trở lại.

### HNX-Index



Nhìn chung, tín hiệu hiện tại ở cả hai chỉ số đều cho khả năng còn tiếp tục giảm điểm nhưng vùng đáy có thể đang rất gần. Nhà đầu tư hạn chế bán ra ở thời điểm này. Đối với nhà đầu tư đang có tỷ trọng tiền mặt cao có thể canh tham gia dần trở lại với tỷ trọng vừa phải ở các nhóm mạnh và chờ tín hiệu xác nhận tạo đáy để gia tăng thêm. Ưu tiên các nhóm khỏe như Bán lẻ, Thủy sản, Dệt may, Công nghệ, Ô tô, Hóa chất, Bảo hiểm, KCN, VN30.

Bản tin này được cung cấp bởi CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

**THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG****TOP 5 KHỐI LƯỢNG KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
VPB	38,500	-0.77%	103,621,800
HAG	12,050	-2.82%	85,523,100
FLC	8,250	-15.12%	72,231,000
ROS	5,010	-11.48%	66,272,600
HPG	44,200	-4.74%	61,363,400

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	KL KL (cp)
PVS	30,800	-8.06%	28,860,676
SHS	24,400	-3.42%	25,978,805
IDC	61,500	-5.24%	23,984,136
KLF	4,900	-7.55%	18,749,151
TNG	41,500	12.47%	15,956,252

**TOP 5 GIÁ TRỊ KHỚP LỆNH**

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
VPB	38,500	-0.77%	4,063.6
HPG	44,200	-4.74%	2,767.5
DIG	69,300	-17.11%	2,396.4
GEX	33,950	-0.29%	2,026.1
VND	33,700	-3.99%	2,004.2

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	GT KL (tỷ VND)
IDC	61,500	-5.24%	1,568.2
PVS	30,800	-8.06%	908.9
SHS	24,400	-3.42%	880.1
CEO	52,000	-12.75%	748.9
TNG	41,500	12.47%	631.5

**THỐNG KÊ TÁC ĐỘNG CHỈ SỐ****TOP 5 TÁC ĐỘNG TĂNG INDEX**

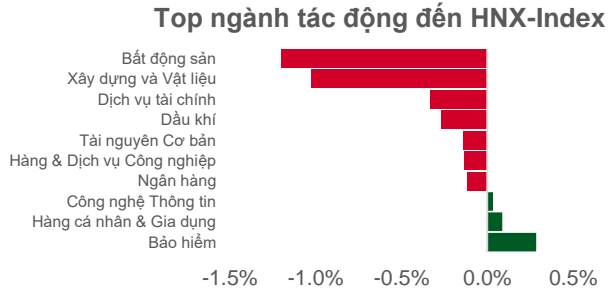
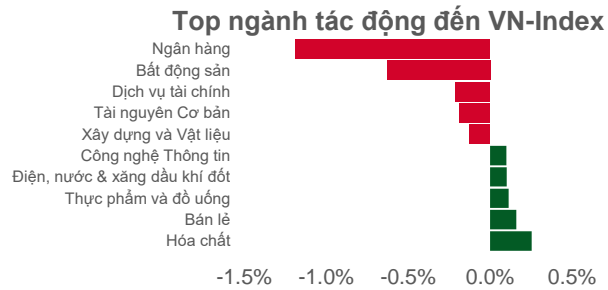
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
GAS	115,100	4.45%	0.16%
MWG	160,200	6.80%	0.13%
FPT	115,000	5.99%	0.10%
DGC	248,000	14.81%	0.09%
BCM	79,000	6.76%	0.09%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
PTI	68,900	9.37%	0.10%
PVI	56,500	3.67%	0.10%
TNG	41,500	12.47%	0.09%
VNR	34,000	7.94%	0.08%
POT	38,000	25.41%	0.03%

**TOP 5 TÁC ĐỘNG GIẢM INDEX**

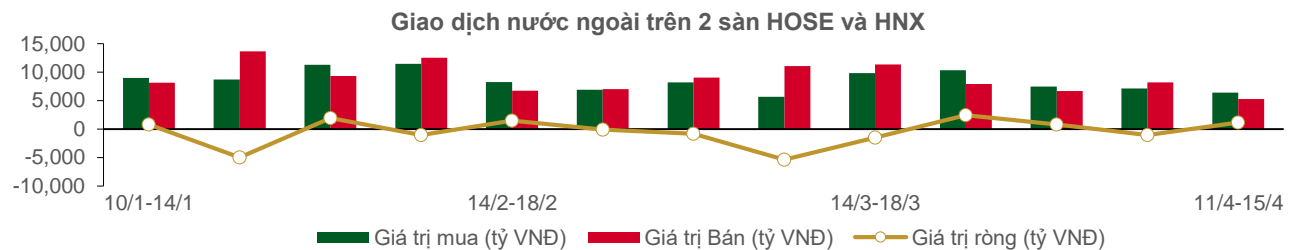
HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
VHM	71,100	-5.33%	-0.30%
VCB	80,200	-3.37%	-0.23%
BID	39,300	-6.21%	-0.22%
TCB	45,600	-6.65%	-0.19%
HPG	44,200	-4.74%	-0.17%

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	Thay đổi %	Tác động %
CEO	52,000	-12.75%	-0.41%
L14	247,000	-18.37%	-0.31%
PVS	30,800	-8.06%	-0.27%
THD	156,500	-2.25%	-0.26%
IDC	61,500	-5.24%	-0.21%



## THỐNG KÊ GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	KL nước ngoài mua (tr. cp)	GT nước ngoài mua (tỷ VND)	KL nước ngoài bán (tr. cp)	GT nước ngoài bán (tỷ VND)	KL mua/ròng (tr. cp)	GT mua/bán ròng (tỷ VND)
HOSE	120.55	6,311.52	124.33	5,206.13	(3.78)	1,105.36
HNX	3.34	109.40	1.93	59.99	1.40	49.40
<b>Tổng 2 sàn</b>	<b>123.88</b>	<b>6,420.92</b>	<b>126.26</b>	<b>5,266.12</b>	<b>(2.38)</b>	<b>1,154.76</b>



### TOP 5 MUA RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
MWG	160,200	9,387,500	1,498.97
NVL	84,100	2,067,500	175.78
GEX	33,950	4,815,800	172.46
DPM	70,700	1,693,800	120.75
DGC	248,000	451,600	112.76

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
SHS	24,400	696,700	32.08
PVS	30,800	734,800	22.76
IDC	61,500	190,500	12.71
IVS	12,700	164,100	2.13
TA9	17,300	105,400	1.71

### TOP 5 BÁN RÒNG CỦA KHỐI NGOẠI

HOSE			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
HPG	44,200	(10,320,300)	(463.88)
VHM	71,100	(2,608,800)	(190.21)
VND	33,700	(3,842,500)	(132.92)
SSI	40,000	(2,437,000)	(101.51)
HCM	30,500	(2,727,400)	(89.96)

HNX			
Mã CK	Đóng cửa (VND)	KL ròng (cp)	GT ròng (tỷ VND)
NVB	38,600	(432,700)	(17.35)
VCS	110,700	(28,400)	(3.16)
BCC	22,000	(110,200)	(2.50)
THD	156,500	(10,500)	(1.67)
TNG	41,500	(34,500)	(1.39)

### **Đảm bảo phân tích**

Báo cáo được thực hiện bởi Phạm Quang Chương, chuyên viên phân tích – Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

### **Miễn trách**

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng/Quản lý Quỹ Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tầng 21, Tòa nhà Phú Mỹ Hưng, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855

Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn)

Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

#### **PGD Phú Mỹ Hưng**

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên,  
Phường Tân Phú, Quận 7,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

#### **Chi nhánh Quận 3**

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam,  
157 Võ Thị Sáu, Phường 6, Quận  
3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

#### **Chi Nhánh Thanh Xuân**

Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04  
Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung  
Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

#### **Chi nhánh Tân Bình**

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2,  
364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân  
Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

#### **Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Tòa nhà Vinafor,  
127 Lò Đúc, Quận Hai Bà Trưng,  
Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

#### **Chi nhánh Hải Phòng**

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần  
Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải  
Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

#### **Chi nhánh Quận 1**

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby,  
81-83-83B-85 Hàm Nghi,  
Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1,  
Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912